| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH TÂY NINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 117 /2026/QĐ-UBND | *Tây Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp xã hội khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp xã hội khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp xã hội khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.*

**Điều 1. Trách nhiệm quyết định cụ thể đối tượng hỗ trợ tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp xã hội khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

1. Sở Y tế quyết định đối tượng hỗ trợ tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định đối tượng hỗ trợ tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND đối với:

a) Người dân cư trú trên địa bàn;

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp xã.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND và Quyết định này.

b) Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, quyết định hỗ trợ đối tượng tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

c) Tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND và Quyết định này theo quy định.

d) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trợ giúp xã hội khẩn cấp; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo; quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Quyết định này.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND và Quyết định này.

b) Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, quyết định hỗ trợ đối tượng tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này; quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

c) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh về Sở Y tế để giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2026.

Nội dung liên quan đến chính sách đối với các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp xã hội khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh quy định tại Quyết định này được áp dụng kể từ ngày Nghị quyết số 34/2026/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Long An và Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01

năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác cần được trợ giúp khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề ngoài quy định, các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý.

**Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Y tế;
- Bộ Tài chính;
- Cục Bảo trợ xã hội;
- Cục KTVB và TCTHPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBMTTQVN tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- TTPVHCC (Cổng thông tin điện tử tỉnh);
- Phòng VHXH;
- Lưu: VT, Cam.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Phạm Tấn Hòa**